

Số: 124/BC-BVHXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban Văn hóa - Xã hội trình tại kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố khóa XVI)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Văn hóa - Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND Thành phố thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội do UBND Thành phố trình kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố khóa XVI tại Tờ trình số 463/TTr-UBND ngày 18/11/2023. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố ý kiến thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ, quy trình ban hành Nghị quyết

Hồ sơ UBND Thành phố trình HĐND Thành phố đảm bảo đầy đủ theo quy định gồm: Tờ trình; dự thảo Nghị quyết; Báo cáo số 3349/BC-SLĐTBXH ngày 22/8/2023 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đánh giá tác động của chính sách; Báo cáo số 3348/BC-SLĐTBXH ngày 22/8/2023 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổng kết việc thi hành pháp luật trong công tác cai nghiện ma túy...; Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; Thông báo Kết luận số 1003/TB-UBND ngày 23/10/2023 của UBND Thành phố; Báo cáo thẩm định số 347/BC-STP ngày 15/11/2023 của Sở Tư pháp.

Quy trình xây dựng nghị quyết được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung năm 2020.

II. Về sự cần thiết, căn cứ pháp lý và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Các chính sách trong công tác cai nghiện ma túy thường xuyên được Thành phố quan tâm đảm bảo các chế độ hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy theo chỉ đạo của Trung ương và đặc thù của thành phố Hà Nội, góp phần giảm tác hại và tình trạng sử dụng ma túy, ổn định an ninh- trật tự xã hội trên địa bàn Thành phố.

Để kịp thời triển khai các chính sách theo quy định tại Thông tư 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 "quy định một số nội dung, mức chi

thực hiện chế độ đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú". Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung Thông tư 62/2022/TT-BTC không quy định hoặc đã có nội dung nhưng quy định mức chi theo giá của cơ quan có thẩm quyền quyết định như: tiền thuốc cắt cơn giải độc, tiền điện, nước, sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao..., đối với đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện. Đồng thời, theo quy định tại Thông tư 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính: "*Chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP: Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định mức hỗ trợ cụ thể theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP, đảm bảo không thấp hơn mức tối thiểu là 360.000 đồng/người/tháng theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP*".

Tại kỳ họp này, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành "*Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội*" để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô là cần thiết, đảm bảo căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. Về nội dung Nghị quyết

1. Về phạm vi điều chỉnh

Ban Văn hóa- Xã hội cơ bản thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố về phạm vi điều chỉnh: quy định chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ban đề nghị UBND Thành phố xem xét, chỉnh sửa cho phù hợp với Thông tư 62/ TT-BTC như sau:

"Quy định **nội dung, mức chi** đối với người **cai** nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện **ma túy** bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội".

2. Về đối tượng áp dụng

Ban Văn hóa- Xã hội thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố về áp dụng đối với 5 nhóm đối tượng phù hợp với các quy định của Trung ương, gồm:

a) Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

c) Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ.

d) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy.

đ) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước để thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

3. Về nội dung và mức chi

UBND Thành phố đề xuất các mức chi:

- Đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc:

+ Tiền thuốc cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần và điều trị các bệnh cơ hội khác (nếu có): Tối đa 650.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định (Thực hiện theo Công văn số 6890/BYT-KH-TC ngày 27/10/2023 của Bộ Y tế).

+ Tiền khám sức khỏe định kỳ 6 tháng/lần: Tối đa 430.000 đồng/người/lần

+ Chi học nghề trình độ sơ cấp: 4.000.000 đồng/người/khóa học. Không hỗ trợ tiền học nghề cho đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ lần thứ hai trở đi đã được học nghề.

- Đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập:

+ Tiền thuốc cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần và điều trị các bệnh cơ hội khác (nếu có): Tối đa 650.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

+ Tiền thuốc chữa bệnh thông thường phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh truyền nhiễm và phòng, chống dịch bệnh cho người cai nghiện bị ốm được điều trị tại cơ sở cai nghiện: Tính theo chi phí thực tế và hóa đơn chứng từ hợp pháp

+ Tiền điện, nước sinh hoạt: 100.000 đồng/người/tháng

+ Tiền tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi giải trí khác: 60.000 đồng/người/tháng

+ Hỗ trợ chỗ ở đối với toàn bộ người cai nghiện tự nguyện

- Chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn: 450.000đồng/tháng/người được giáo dục.

UBND Thành phố đề xuất các mức chi đối với tiền thuốc cắt cơn giải độc, tiền điện nước sinh hoạt, tiền tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ... bằng với mức chi thực tế đang thực hiện theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố đã ban hành. Ban Văn hóa- Xã hội cơ bản nhất trí với các mức đề xuất của UBND Thành phố.

Ban đề nghị UBND Thành phố nghiên cứu, làm rõ cơ sở đề xuất đối với các nội dung sau:

(1) Đối với nội dung chi khám sức khỏe định kỳ:

Tại điểm a khoản 3 Điều 5 Thông tư 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính quy định: Chi khám sức khỏe định kỳ 06 (sáu) tháng/lần theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và hướng dẫn

chuyên môn của Bộ Y tế; Mức chi theo giá dịch vụ khám, chữa bệnh hiện hành do cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với cơ sở khám, chữa bệnh công lập.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế, HĐND Thành phố đã có Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý; ngày 17/11/2023, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 21/2023/TT-BYT quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá thanh toán chi phí khám chữa bệnh trong một số trường hợp có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Do vậy, trên cơ sở quy định của Thông tư 62/2022/TT-BTC và các mức giá dịch vụ khám, chữa bệnh hiện hành đã được các cơ quan có thẩm quyền ban hành, Ban Văn hóa- Xã hội đề nghị UBND Thành phố nghiên cứu, chỉnh sửa như sau:

- Tiền khám sức khỏe định kỳ 6 tháng/lần: Thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; Mức chi theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hiện hành do cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.

(2) Đối với nội dung chi, mức chi học nghề trình độ sơ cấp: 4.000.000 đồng/người/khoá học (không hỗ trợ tiền học nghề cho đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ lần thứ hai trở đi đã được học nghề):

Tại khoản 6 Điều 5, Thông tư 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính quy định: "...Mức hỗ trợ cụ thể tùy theo từng đối tượng, từng nghề, thời gian học thực tế và hình thức học nhưng tối đa không vượt quá mức quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

Theo quy định tại Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính thông qua hình thức đặt hàng trên cơ sở định mức kinh tế- kỹ thuật và đơn giá đặt hàng đào tạo cho từng nghề được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tại kỳ họp này, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành đơn giá đào tạo nghề đối với 30/78 nghề đã được UBND Thành phố ban hành định mức kinh tế- kỹ thuật.

Một số thành viên Ban Văn hóa – Xã hội Thành phố cho rằng, đối tượng cai nghiện là đối tượng đặc thù nên việc đào tạo nghề cũng đặc thù, do vậy, việc quy định mức hỗ trợ theo đề xuất của UBND Thành phố là phù hợp.

Tuy nhiên, theo quy định tại Thông tư 62/2022/TT-BTC ngày 17/10/2016 quy định: "Trường hợp trên thực tế phát sinh các khoản chi đặc thù chưa được quy định tại các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính..." thì HĐND Thành phố mới ban hành chính sách đặc thù. Do vậy, đề nghị UBND Thành phố xem xét, đề xuất về chi học nghề trình độ sơ cấp: Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 5 Thông tư 62/2022/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính.

(3) Theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật phòng, chống ma túy: "...việc cai nghiện ma túy tự nguyện **phải bảo đảm hoàn thành đủ 03 giai đoạn** quy

định tại các điểm a,b,c khoản 1 Điều này. Tuy nhiên, trong dự thảo Nghị quyết UBND Thành phố đề xuất "... cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập của Thành phố **khi hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn** quy định tại các điểm a,b,c khoản 1 Điều 29 Luật phòng, chống ma túy **thì được hỗ trợ kinh phí cai nghiện trong thời gian 06 tháng**. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp đối với nội dung trên?

4. Về nguồn kinh phí thực hiện

UBND Thành phố đề xuất nguồn ngân sách cấp Thành phố, cấp huyện, cấp xã đảm bảo theo phân cấp. Ban Văn hóa- Xã hội cơ bản thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

Ban đề nghị làm rõ nguồn kinh phí và khả năng cân đối ngân sách các cấp để triển khai thực hiện chính sách?

5. Về Điều khoản thi hành

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát các nội dung chính sách đã ban hành đã hết hiệu lực, đảm bảo không trùng chính sách.

6. Về thể thức, bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 347/BC-STP ngày 15/11/2023 đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với các quy định của hệ thống pháp luật. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố thống nhất với thể thức, bố cục của dự thảo Nghị quyết.

Trên cơ sở tiếp thu, giải trình của UBND Thành phố, kết quả thảo luận của các đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp, Ban Văn hóa - Xã hội kính trình HĐND Thành phố xem xét thông qua Nghị quyết xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy; (để b/c)
- Thường trực HĐND TP;
- UBND Thành phố;
- Đoàn ĐBQH Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- Các sở, ngành: Tài chính, LĐTB&XH, Tư pháp;
- Lưu: VT, Ban VHXX_(HTA).

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thanh Bình